

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÊ DUYỆT TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, KHEN THƯỞNG

Phục vụ công tác GPMB để thực hiện dự án xây dựng đường cao tốc Bắc-Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) Đợt 4

Vị trí đất: ấp Đồng Tâm 3, xã Đồng Tâm (xã Đồng Tâm cũ)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND xã Đồng Tâm)

| TT | Họ tên, địa chỉ người sử dụng đất                   |   |              | Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> ) |            |         |                             |              | Kết quả phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (đồng) |                                      |                           |   |                              |  |                    |   | Ghi chú  |
|----|---|---|--------------|---|------------|---------|-----------------------------|--------------|---|--------------------------------------|---------------------------|---|------------------------------|--|--------------------|---|--|
|    | Họ tên  | Địa chỉ                                   | CCCD         | Thông báo THĐ                           | Tờ BĐ      | Số thửa | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Mục đích SDD | Tiền bồi thường về đất  | Tiền hỗ trợ nhà, công trình xây dựng | Tiền bồi thường cây trồng | Tiền bồi thường chi phí di chuyển chỗ ở | Tiền hỗ trợ ổn định đời sống | Tiền hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm | Tiền khen thưởng   | Tổng số tiền  |  |
| 1  | bà Trần Thị Hiền                                    | Xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh       | 074166007689 | 55/TB-UBND ngày 24/7/2025               | TĐ75-2025  | 224     | 4878,9                      | CLN          | 970.901.100   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 810.000                      | 1.097.752.500  | 0                  | <b>2.069.463.600</b>  | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định  |
| 2  | bà Trần Thị Hiền                                    | Ấp 1B, xã Phú Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh  | 074166007689 | 356/TB-UBND ngày 07/8/2025              | TĐ75-2025  | 225     | 1792,9                      | CLN          | 356.787.100   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 403.402.500                  | 0  | <b>760.189.600</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025 |  |
| 3  | hộ ông Nịnh Văn Chiến                               | Ấp Đồng Tâm 3, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai | 019087000647 | 389/TB-UBND ngày 07/8/2025              | TĐ785-2025 | 22      | 23613,4                     | CLN          | 2.591.364.400   | 57.960.000                           | 0                         | 0                                       | 12.960.000                   | 3.068.721.000  | 0                  | <b>5.731.005.400</b>  | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định  |
| 4  | bà Nguyễn Thị Kim Trang cùng chồng ông Lê Ngọc Tiến | Xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh        | 074168006856 | 609/TB-UBND ngày 13/8/2025              | TĐ75-2025  | 10      | 17518,7                     | CLN          | 1.788.302.800   | 28.007.100                           | 0                         | 0                                       | 1.620.000                    | 2.114.138.250  | 0                  | 3.932.068.150   | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định. Giảm 3.588.750 tiền hỗ trợ tìm kiếm việc làm do chưa trừ diện tích nhà tạm trên đất nông nghiệp |
| 5  | hộ bà Lê Thị Phương                                 | Ấp Đồng Tâm 3, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai | 070180000782 | 34/TB-UBND ngày 24/7/2025               | TĐ68-2025  | 8       | 7489,7                      | CLN          | 711.521.500   | 15.608.736                           | 0                         | 0                                       | 4.050.000                    | 838.750.250  | 0                  | <b>1.569.930.486</b>  | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định. Giảm 3.841.000 tiền hỗ trợ tìm kiếm việc làm do chưa trừ diện tích nhà tạm trên đất nông nghiệp |

| TT | Họ tên, địa chỉ người sử dụng đất                |   |              | Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> ) |           |         |                             |              | Kết quả phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (đồng) |                                      |   |   |                              |  |                  |                      | Ghi chú   |
|----|--|---|--------------|---|-----------|---------|-----------------------------|--------------|---|--------------------------------------|---|---|------------------------------|--|------------------|----------------------|---|
|    | Họ tên   | Địa chỉ                                   | CCCD         | Thông báo THĐ                           | Tờ BĐ     | Số thửa | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Mục đích SDD | Tiền bồi thường về đất  | Tiền hỗ trợ nhà, công trình xây dựng | Tiền bồi thường chi phí di chuyển chỗ ở | Tiền bồi thường chi phí di chuyển chỗ ở | Tiền hỗ trợ ổn định đời sống | Tiền hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm | Tiền khen thưởng | Tổng số tiền         |   |
| 6  | hộ ông Dương Văn Đức cùng vợ là bà Phạm Thị Thắm | Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai          |              | 33/TB-UBND ngày 24/7/2025               | TĐ75-2025 | 61      | 19353,0                     | CLN          | 3.662.997.000   | 0                                    | 0                                       | 0                                       | 4.050.000                    | 0  | 0                | <b>3.667.047.000</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định   |
| 7  | ông Trần Phương cùng vợ là bà Dương Thị Huệ      | Thôn Tân An, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai   | 074080004251 | 61/TB-UBND ngày 24/7/2025               | TĐ75-2025 | 41      | 3355,0                      | CLN          | 667.645.000   | 0                                    | 0                                       | 0                                       | 1.620.000                    | 754.875.000  | 0                | <b>1.424.140.000</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định   |
| 8  | bà Lê Thị Hòa                                    | Thôn 14, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai    | 070188001110 | 767/TB-UBND ngày 15/8/2025              | TĐ75-2025 | 308     | 1014,9                      | CLN          | 115.698.600   | 0                                    | 0                                       | 0                                       | 3.240.000                    | 137.011.500  | 0                | <b>255.950.100</b>   | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định. Tăng 3,240000 đồng tiền hỗ trợ ổn định đời sống do thừa 310 bà Hòa đứng tên đã thực hiện chuyển nhượng cho bà Ánh theo hợp đồng ngày 30/7/2025 |
| 9  | Trần Kim Ngọc                                    | Áp Đồng Tâm 3, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai | 086176000725 | 57/TB-UBND ngày 24/7/2025               | TĐ75-2025 | 6       | 1124,8                      | CLN          | 128.227.200   | 0                                    | 0                                       | 0                                       | 810.000                      | 151.848.000  | 0                | 280.885.200          | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.  |
| 10 | ông Trần Văn Chung cùng vợ là Lê Thị Hiền        | Thôn 16, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai    | 075082017127 | 338/TB-UBND ngày 06/8/2025              | TĐ68-2025 | 25      | 2155,2                      | CLN          | 204.744.000   | 0                                    | 0                                       | 0                                       | 0                            | 242.460.000  | 0                | <b>447.204.000</b>   | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Giảm 6.480.000 tiền hỗ trợ ổn định đời sống do đã chi trả tại thửa số 75   |

| TT | Họ tên, địa chỉ người sử dụng đất         |  |              | Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> ) |            |         |                             |              | Kết quả phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (đồng) |                                      |                           |   |                              |  |                  |                      | Ghi chú  |
|----|---|--|--------------|---|------------|---------|-----------------------------|--------------|---|--------------------------------------|---------------------------|---|------------------------------|--|------------------|----------------------|--|
|    | Họ tên                                    | Địa chỉ                                      | CCCD         | Thông báo THĐ                           | Tờ BD      | Số thửa | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Mục đích SDD | Tiền bồi thường về đất  | Tiền hỗ trợ nhà, công trình xây dựng | Tiền bồi thường cây trồng | Tiền bồi thường chi phí di chuyển chỗ ở | Tiền hỗ trợ ổn định đời sống | Tiền hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm | Tiền khen thưởng | Tổng số tiền         |  |
| 11 | hộ ông Trần Văn Chung cùng vợ Lê Thị Hiền | Thôn 16, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai       | 075082017127 | 995/TB-UBND ngày 18/9/2025              | TĐ713-2025 | 75      | 11230,5                     | CLN          | 1.066.897.500   | 14.372.904                           | 0                         | 0                                       | 6.480.000                    | 1.261.058.625  | 0                | <b>2.348.809.029</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định. Tăng 5.399.040 đồng tiền hỗ trợ công trình do áp sai giá nhà tạm loại 1 theo biên bản kiểm kê, giảm 2.372.625 đồng tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm do chưa trừ diện tích nhà tạm khi tính hỗ trợ |
| 12 | hộ ông Trần Văn Chung cùng vợ Lê Thị Hiền | Thôn 16, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai       | 075082017127 | 298/TB-UBND ngày 05/8/2025              | TĐ785-2025 | 11      | 5910,4                      | CLN          | 561.488.000   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 0                            | 664.920.000  | 0                | <b>1.226.408.000</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025  |
| 13 | hộ ông Trần Văn Chung cùng vợ Lê Thị Hiền | Thôn 16, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai       | 075082017127 | 280/TB-UBND ngày 04/8/2025              | TĐ796-2025 | 1       | 7534,3                      | CLN          | 715.758.500   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 0                            | 847.608.750  | 0                | <b>1.563.367.250</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025  |
| 14 | hộ Trần Văn Chiến cùng vợ Dương Thị Yến   | Thôn 16, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai       | 075086007786 | 30/TB-UBND ngày 24/7/2025               | TĐ68-2025  | 31      | 1108,7                      | CLN          | 105.326.500   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 4.860.000                    | 124.728.750  | 0                | <b>234.915.250</b>   | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định  |
| 15 | ông Lý Văn Thiệu                          | Thôn Quyết Tiến, xã Thiện Tân, tỉnh Lạng Sơn | 020091005332 | 305/TB-UBND ngày 06/8/2025              | TĐ713-2025 | 108     | 4,0                         | ONT+CLN      | 1.352.000   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 810.000                      | 0  | 0                | <b>2.162.000</b>     | Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định   |
| 16 | bà Hoàng Thị Chúc                         | Ấp Đồng Tiến 6, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai   | 070148000320 | 143/TB-UBND ngày 29/7/2025              | TĐ55-2025  | 51      | 753,4                       | CLN          | 71.573.000  | 0                                    | 0                         | 0                                       | 810.000                      | 84.757.500   | 0                | <b>157.140.500</b>   | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định  |

| TT | Họ tên, địa chỉ người sử dụng đất                    |   |              | Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> ) |            |         |                             |              | Kết quả phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (đồng) |                                      |                           |   |                              |  |                  |                      | Ghi chú   |
|----|--|---|--------------|---|------------|---------|-----------------------------|--------------|---|--------------------------------------|---------------------------|---|------------------------------|--|------------------|----------------------|---|
|    | Họ tên   | Địa chỉ                                   | CCCD         | Thông báo THĐ                           | Tờ BD      | Số thửa | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Mục đích SDD | Tiền bồi thường về đất  | Tiền hỗ trợ nhà, công trình xây dựng | Tiền bồi thường cây trồng | Tiền bồi thường chi phí di chuyển chỗ ở | Tiền hỗ trợ ổn định đời sống | Tiền hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm | Tiền khen thưởng | Tổng số tiền         |   |
| 17 | Ông Nguyễn Trọng Tuấn                                | Ấp Cầu Hai, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai    | 036070012984 | 524/TB-UBND ngày 11/8/2025              | TĐ75-2025  | 74      | 77,7                        | CLN          | 7.381.500   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 3.240.000                    | 8.741.250  | 0                | <b>19.362.750</b>    | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định. Tăng 360,000 tiền hỗ trợ ổn định đời sống do TTPTQĐ áp sai giá gạo (giá đúng 18,000 thay vì 16000) |
| 18 | hộ ông Quách Văn Nghiệp cùng vợ Nguyễn Thị Minh Hiếu | Thôn 15, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai    | 037063012431 | 385/TB-UBND ngày 07/8/2025              | TĐ785-2025 | 28      | 4184,7                      | CLN          | 397.546.500   | 21.000.000                           | 0                         | 0                                       | 5.670.000                    | 470.778.750  | 0                | <b>894.995.250</b>   | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.  |
| 19 | Ông La Văn Lập cùng vợ là Hứa Thị Lam                | Ấp Suối Đói, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai   | 070181007997 | 988/TB-UBND ngày 18/9/2025              | TĐ68-2025  | 3       | 6101,8                      | CLN          | 1.090.166.200   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 1.620.000                    | 1.233.301.500  | 0                | <b>2.325.087.700</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.  |
| 20 | Trần Văn Đò  | Thôn Dên Dên, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai  | 038075015610 | 977/TB-UBND ngày 17/9/2025              | TĐ713-2025 | 77      | 6139,1                      | CLN          | 583.214.500   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 1.620.000                    | 690.648.750  | 0                | <b>1.275.483.250</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.  |
| 21 | Ông Trần Nam Oanh cùng vợ bà Trần Thị Thu Vương      | Ấp Đồng Tâm 3, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai | 42075013517  | 986/TB-UBND ngày 17/9/2025              | TĐ713-2025 | 46      | 4011,1                      | ONT+CLN      | 979.880.300   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 1.620.000                    | 781.555.500  | 0                | <b>1.763.055.800</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.  |
| 22 | Ông Võ Minh Tân                                      | Ấp Đồng Tâm 3, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai | 083084000738 | 625/TB-UBND ngày 13/8/2025              | TĐ713-2025 | 63      | 4069,6                      | CLN          | 964.566.300   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 810.000                      | 802.105.200  | 0                | <b>1.767.481.500</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.  |
| 23 | Ông Hoàng Văn Dũng                                   | Thôn 11, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai    | 70203002425  | 27/TB-UBND ngày 24/7/2025               | TĐ785-2025 | 40      | 8782,0                      | CLN          | 967.234.900   | 5.900.000                            | 0                         | 0                                       | 3.240.000                    | 1.145.409.750  | 0                | <b>2.121.784.650</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.  |

| TT | Họ tên, địa chỉ người sử dụng đất |  |              | Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> ) |            |         |                             |              | Kết quả phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (đồng) |                                      |                           |   |                              |  |                  |                      | Ghi chú  |
|----|-----------------------------------|--|--------------|---|------------|---------|-----------------------------|--------------|---|--------------------------------------|---------------------------|---|------------------------------|--|------------------|----------------------|--|
|    | Họ tên                            | Địa chỉ                                    | CCCD         | Thông báo THĐ                           | Tờ BD      | Số thửa | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Mục đích SDD | Tiền bồi thường về đất  | Tiền hỗ trợ nhà, công trình xây dựng | Tiền bồi thường cây trồng | Tiền bồi thường chi phí di chuyển chỗ ở | Tiền hỗ trợ ổn định đời sống | Tiền hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm | Tiền khen thưởng | Tổng số tiền         |  |
| 24 | ông Ninh Văn Bắc                  | Ấp Đồng Tâm 3, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai  | 70089000825  | 399/TB-UBND ngày 08/8/2025              | TĐ785-2025 | 23      | 4636,8                      | CLN          | 482.373.900   | 50.400.000                           | 0                         | 0                                       | 810.000                      | 571.232.250  | 0                | <b>1.104.816.150</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định. Giảm 3.240.000 tiền hỗ trợ ổn định đời sống do đất chưa có GCN, nhưng có nguồn gốc cha mẹ tặng cho cá nhân ông Bắc  |
| 25 | bà Đỗ Thị Non                     | Ấp Đồng Tiến 3, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai | 026178004328 | 631/TB-UBND ngày 13/8/2025              | TĐ713-2025 | 104     | 2720,4                      | CLN          | 822.908.900   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 3.240.000                    | 657.047.700  | 0                | <b>1.483.196.600</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định. Giảm 6.480.000 tiền hỗ trợ ổn định đời sống do đất chưa có GCN, nhưng có nguồn gốc anh trai tặng cho cá nhân bà Non |
| 26 | bà Lý Thị Lương                   | Thôn 15, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai     | 019187001374 | 397/TB-UBND ngày 08/8/2025              | TĐ785-2025 | 37      | 6680,5                      | CLN          | 1.329.419.500   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 810.000                      | 1.503.112.500  | 0                | <b>2.833.342.000</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.   |
| 27 | ông Nguyễn Văn Huệ                | Khu phố An Thanh, phường An Phú, Tp.HCM    |              | 281/TB-UBND ngày 04/8/2025              | TĐ796-2025 | 7       | 6912,7                      | CLN          | 656.706.500   | 117.418.440                          | 0                         | 0                                       | 3.240.000                    | 0  | 0                | <b>777.364.940</b>   | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.   |
| 28 | Lý Thị Tinh                       | Thôn 15, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai     | 019177000783 | 913/TB-UBND ngày 28/8/2025              | TĐ68-2025  | 6       | 5955,8                      | CLN          | 565.801.000   | 0                                    | 0                         | 0                                       | 0                            | 670.027.500  | 0                | <b>1.235.828.500</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025  |
| 29 | Lý Thị Tinh                       | Thôn 15, xã Nghĩa Trung, tỉnh Đồng Nai     | 019177000783 | 398/TB-UBND ngày 08/8/2025              | TĐ785-2025 | 26      | 6221,1                      | CLN          | 624.469.200   | 76.032.000                           | 0                         | 0                                       | 810.000                      | 739.503.000  | 0                | <b>1.440.814.200</b> | Tạm thời chưa tính tiền bồi thường cây trồng theo TB số 325/TB-UBND ngày 27/10/2025. Tiền khen thưởng chi chi trả khi người dân bàn giao mặt bằng sớm theo quy định.   |